

Bản án số: 86/2018/DS-ST  
Ngày: 15 - 11 - 2018  
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG - TỈNH VINH LONG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Vân

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Huỳnh Thị Chi

Bà Ngụy Mộng Cầm

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Trà My - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long:*** (không tham gia)

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2018/TLST-DS ngày 03/8/2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 828/2018/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

***- Nguyên đơn:*** Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V

Địa chỉ trụ sở: Tầng H, Tòa nhà R, số C, đường Đ, Phường M, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Người đại diện theo pháp luật: ông Lô Bằng G, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên. Người đại diện theo ủy quyền: ông Lê Hiền T, chức vụ: Trưởng phòng Thu hồi nợ pháp lý - Trung tâm thu hồi nợ. Ông T ủy quyền ông Tô Minh S, sinh năm 1990, địa chỉ liên hệ: số B đường M, phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

***- Bị đơn:*** Bà Phan Thị Kiều N, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số nhà S, đường P, Khóm H, Phường B, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2018 và quá trình giải quyết vụ án, Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V (sau đây viết tắt: VPB FC) trình bày:*

Ngày 22/3/2016, VPB FC và bà Phan Thị Kiều N xác lập với nhau Hợp đồng tín dụng số 20160329-500000-1681 số tiền vay 26.375.000đ, lãi suất 3,75%/tháng, mục đích vay: tiêu dùng cá nhân. Bà N phải thực hiện nghĩa vụ trả VPB FC số tiền 36.802.000đ (bao gồm nợ gốc và lãi), trả chậm trong thời hạn 18 tháng, 17 tháng đầu, mỗi tháng trả 2.042.000đ, tháng cuối cùng trả 2.088.000đ, thời hạn bắt đầu trả từ ngày 01/5/2016.

Thực hiện hợp đồng, bà N nhận đủ tiền vay, thanh toán VPB FC 05 lần với tổng số tiền 10.210.000đ. Từ ngày 20/12/2016 đến nay, bà N không thanh toán nợ. VPB FC khởi kiện yêu cầu bà N trả VPB FC nợ gốc đến hạn 20.738.577đ, nợ lãi là 5.853.423đ, tổng cộng: 26.592.000đ và bà N tiếp tục trả lãi phát sinh theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ.

*Đối với bị đơn Phan Thị Kiều N:* Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Tuy nhiên, Tòa án không nhận văn bản trình bày ý kiến của bà N gửi Tòa án. Tòa án cũng không tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải được do bà N vắng mặt hai lần, không rõ lý do.

*Tại phiên tòa sơ thẩm:*

Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bà N trả nợ gốc 20.738.577đ, nợ lãi tính đến ngày 02/10/2018 là 7.918.983đ, tổng cộng nợ gốc và lãi: 28.657.560đ. Bị đơn vắng mặt lần thứ hai, không rõ lý do.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục tố tụng: VPB FC khởi kiện bà Phan Thị Kiều N tranh chấp hợp đồng tín dụng vì cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp bị xâm phạm là có quyền khởi kiện. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại thành phố Vĩnh Long nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long. Bà N vắng mặt, dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bà N. Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử xác định thủ tục tố tụng trong vụ án đảm bảo quy định tại các Điều 26, 39, 186, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Hợp đồng tín dụng giữa VPB FC và bà N được VPB FC phê duyệt ngày 31/3/2016, xác lập tự nguyện, phù hợp quy định pháp luật với hạn mức cấp tín dụng là 26.375.000đ. Bà N nhận đủ tiền vay, thanh toán VPB FC 05 lần với

tổng số tiền gốc và lãi 10.210.000đ. Từ ngày 20/12/2016 đến nay, bà N không thanh toán nợ. Quá trình tiến hành tố tụng, bà N không cung cấp văn bản trình bày ý kiến phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu do nguyên đơn đưa ra, dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ lời trình bày cùng các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của VPB FC, buộc bà N trả VPB FC nợ gốc, lãi tính đến ngày 02/10/2018 tổng cộng 28.657.560đ. Bà N tiếp tục trả lãi phát sinh từ sau ngày 02/10/2018 theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc chưa thanh toán cho đến khi thanh toán xong nợ.

[3] Án phí: Buộc bà Phan Thị Kiều N nộp 1.433.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả VPB FC số tiền tạm ứng án phí 665.000đ theo biên lai số No 0003475 ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 92, 147, 186, 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 91, 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V.

Buộc bà Phan Thị Kiều N trả Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V nợ gốc 20.738.577đ (hai mươi triệu bảy trăm ba mươi tám ngàn năm trăm bảy mươi bảy đồng), nợ lãi tính đến ngày 02/10/2018 là 7.918.983đ (bảy triệu chín trăm mười tám ngàn chín trăm tám mươi ba đồng), tổng cộng nợ gốc và lãi: 28.657.560đ (hai mươi tám triệu sáu trăm năm mươi bảy ngàn năm trăm sáu mươi đồng).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 02/10/2018, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

**2.** Án phí: Buộc bà Phan Thị Kiều N nộp 1.433.000đ (một triệu bốn trăm ba mươi ba ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty Tài chính Trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng V số tiền tạm ứng án phí 665.000đ (sáu trăm sáu mươi lăm ngàn đồng) theo biên lai số No 0003475 ngày 18/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh: 1;
- Viện kiểm sát: 1;
- Chi cục Thi hành án: 1;
- Đương sự: 2;
- Lưu: 5.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký tên và đóng dấu)*

**Nguyễn Thị Thu Vân**

